TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 09/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Hữu Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thao Văn Dính

2. Bà Ngân Thị Diễn

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Bình - Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Cao Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá,xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 02 năm 2022;

Đối với bị cáo: **Phạm Văn H**, sinh năm 1988; Tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ch, xã YĐ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ở hiện nay: Khu x, Thị trấn SL, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1951; con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân ngày 04/04/2017, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" chấp hành xong bản án phạt tù ngày 03/11/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/09/2021; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09 tháng 09 năm 2021; Bị cáo Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88L1- 061.87 của bố vợ đi từ nhà đến xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá để giao bánh mỳ cho các cửa hàng tạp hoá gồm: TL, HT và trong bản Đ, thuộc xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H đi xe mô tô từ bản Đ (Trung Tiến, Quan Sơn) đi đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thì bị cáo Phạm Văn H bị yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và bị lực lượng Công an, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của H có 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong bao thuốc lá có 01 (một) gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà và 01 (một) gói bằng giấy báo, bên trong có chứa 01 (một) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, bề mặt có ký hiệu "WY", bị cáo Phạm Văn H khai nhận trước đó bị cáo mua Heroine và Methamphetamine của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở ngã ba ĐT, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá với số tiền là 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngàn đồng) mục đích bị cáo mua để sử dụng; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn cùng Công an xã Trung Tiến phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ số ma tuý cùng chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 88L1- 061.87 và số tiền mặt Ngân hành Nhà nước Việt Nam 695.000đ (Sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Trên cơ sở của bản kết luận giám định kỹ thuật hình sự số: 2850/PC09 (13/09/2021) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa khẳng định 01 (một) gói giấy (dạng giấy bạc) màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Văn H" gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,078g (Không phẩy không bảy tám gam) loại Heroine; 01 (một) gói giấy (dạng giấy báo), bên trong chưa 01 (một) viên nén màu hồng, bề mặt in chữ "WY" của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật vụ án Phạm Văn H" gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,093g (Không phẩy không chín ba gam) loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSQS ngày 08/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về điều luật áp dụng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 20 đến 22 tháng tù có thời hạn; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án gồm 0,137g (Không phẩy một ba bẩy gam) ma tuý sau giám định kỹ thuật hình sự.

Về tài sản, đồ vật: Trong giai đoạn điều tra vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn trả lại cho bị cáo 01(một) xe mô tô BKS 88L1- 06.187, màu đỏ tình trạng xe đã qua sử dụng, cho chủ sở hữu hợp pháp; người được uỷ quyền là bà Nguyễn Thị Đ; Trả lại số tiền 695.000đ (Sáu trănm chín lăm ngàn đồng) cho chủ sở hữu hợp pháp, người được uỷ quyền là bà Nguyễn Thị Đ, theo quyết định xử lý vật chứng số: 17/QĐ-XLVC ngày 08 tháng 12 năm 2021, nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Về án phí, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định hiện hành.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội, việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật của Nhà nước, bị cáo không ý kiến gì khác, không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo Phạm Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự tố tụng vụ án: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như đã khai tại cơ quan điều tra, Cụ thể bị cáo khai báo, bị cáo H là đối tượng nghiện ma túy; vào ngày 09 tháng 09 năm 2021, Phạm Văn H điều khiển xe mô đi từ nhà xuống xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá để giao hàng (bánh mỳ) cho các cửa hàng tạp hoá tại, xã Trung Tiến. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo Phạm Văn H đi xe mô tô từ bản Đ (Trung Tiến – Quan Sơn) đi đến chốt kiểm soát dịch Covid-19 thì Hưng bị yêu cầu dừng xe

kiểm tra hành chính và bị lực lượng Công an phát hiện H cất dấu ma tuý trong túi quần của H, bị cáo khai nhận trước đó bị cáo đã mua Heroine và Methamphetamine của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở ngã ba ĐT, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá với số tiền là 250.000đ (Hai trăm năm mươi ngà đồng) mục đích để sử dụng cho cá nhân bản thân. Phạm Văn H khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ và bản kết luận giám định kỹ thuật hình sự số 2850/PC09 ngày 13 tháng 09 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 (một) gói giấy (dạng giấy bạc) màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Văn H" gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,078g (Không phẩy không bảy tám gam) loại Heroine; 01 (một) gói giấy (dạng giấy báo) , bên trong chưa 01 (một) viên nén màu hồng, bề mặt in chữ "WY" của phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật vụ án Phạm Văn H" gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,093g (Không phẩy không chín ba gam) loại Methamphetamine

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ và lời khai trình của bị cáo tại phiên tòa có đủ cở sở khẳng định bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo tàng trữ tổng cộng 0,171g (Không phẩy một bẩy một gam) ma tuý trong đó 0,078 g Heroine và 0,093 g loại Methamphetamine ; bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù có thời hạn từ 1 năm đến 5 năm, là sự nghiêm khắc của pháp luật Nhà nước nhằm trừng phạt người phạm tội nói chung và đặc biệt tội phạm về ma túy đã và đang làm ảnh hưởng sấu đến mọi mặt đời sống xã hội, tội phạm ma túy reo rắc theo nhiều tệ nạn xã hội và làm phát sinh tội phạm nghiêm trọng khác gây hoang mang, lo lắng trong địa bàn dân cư, đe dọa đến tình hình an ninh, trật tự án toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về nhân thân: Ngày 04 thang 04 năm 2017 bị cáo Phạm Văn H đã từng bị Toà án nhân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 thang tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03 tháng 11 năm 2018. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, tàng trữ, sử dụng; song bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội; Do vậy Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc và lên một mức án phù với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H và cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị, công việc, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Vật chứng vụ án được niêm phong đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn là các mẫu vật còn lại sau giám định. Vật chứng vụ án là ma túy nhà nước cấm lưu hành; Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên bố tịch thu, tiêu hủy.

Tài sản đồ vật thu giữ của bị cáo gồm: 01 xe mô tô và tiền mặt ngân hàng Nhà nước Việt nam; Tài sản đồ vật xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra Công an huyện Quan Sơn đã tiến hành làm thủ tục trả lại cho bị cáo Phạm Văn H là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự kiện pháp lý này đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 22 (Hai hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09 tháng 09 năm 2021; Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn H 45(Bốn lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Phạm Văn H.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án gồm toàn bộ bao gói niêm phong của phong bì và 0,063g (Không phẩy không sáu ba gam) chất bột màu trắng ngà; 0,074g (Không phẩy không bẩy tư gam) chất bột màu hồng là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Nguyễn Văn Thái và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Vật chứng vụ án đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 02 năm 2022. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn đã trả cho bà Nguyễn Thị Đ tài sản gồm: 01(một) xe mô tô BKS 88L1- 06.187, màu đỏ tình trạng xe đã qua sử dụng, và số tiền 695.000đ (Sáu trănm chín lăm ngàn đồng). cho chủ sở hữu hợp pháp người được bị cáo uỷ quyền là bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ bị cáo) theo quyết định xử lý vật chứng số: 17/QĐ-XLVC ngày 08 tháng 12 năm 2021 của cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo; Tuyên bố bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan sơn;
- Cơ quan CSĐTCông an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan QLTGTG,Công an huyện Quan Sơn
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Hữu Văn